

Lâm Đồng, ngày 29 tháng 8 năm 2025

LỊCH GIẢNG DẠY KHOA Y - DƯỢC (THÁNG 9 HKI NĂM HỌC 2025 - 2026)

Tuần 1 (Từ ngày 01/9/2025 đến ngày 07/9/2025)																	
TT	MÔN HỌC	GIẢNG VIÊN	THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY		CHỦ NHẬT		
			01/9/2025		02/9/2025		03/9/2025		04/9/2025		05/9/2025		06/9/2025		07/9/2025		
			PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	
LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 11A																	
1	GDCT (Ghép với Dược 11B)	5 - 0	NTTRANG	NGHỈ LỄ 2/9						HT2	1 - 4 LT1	KHAI GIẢNG					
2	GDTC	0 - 2	NÔNGUYEN														
3	Lý - Hoá - Sinh (Ghép với Dược 11B)	3 - 1	TTTTTRAM NTTKIET TNKHOI														
4	Hoá vô cơ - Hữu cơ (Ghép với Dược 11B)	1 - 1	NTLCHI														
5	Giải phẫu - Sinh lý - Bệnh học 1 (Ghép với Dược 11B)	2 - 1	HPTPHUNG KNSIEU PTHNHUNG					P4 Cô Phụng	5 - 8 LT1								
6	Sinh hoạt lớp		NTHANG					P4	1 - 4								
7	Tổng duyệt Khai giảng										HT1			14 giờ 00			
LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 11B																	
1	GDCT (Ghép với Dược 11A)	5 - 0	NTTRANG	NGHỈ LỄ 2/9						HT2	1 - 4 LT1	KHAI GIẢNG					
2	GDTC	0 - 2	NÔNGUYEN														
3	Lý - Hoá - Sinh (Ghép với Dược 11A)	3 - 1	TTTTTRAM NTTKIET TNKHOI														
4	Hoá vô cơ - Hữu cơ (Ghép với Dược 11A)	1 - 1	NTLCHI														
5	Giải phẫu - Sinh lý - Bệnh học 1 (Ghép với Dược 11A)	2 - 1	HPTPHUNG KNSIEU PTHNHUNG					P4 Cô Phụng	5 - 8 LT1								
6	Sinh hoạt lớp		NTHANG					P4	1 - 4								
7	Tổng duyệt Khai giảng										HT1			14 giờ 00			

LỚP CAO ĐẲNG ĐƯỢC 10A													
1	Pháp luật	2 - 0	TLQTRINH	NGHỈ LỄ 2/9	P9	5 - 8 LT1			KHAI GIẢNG				
2	Dược liệu	3 - 2	TLQTRINH				P9	1 - 4 LT1					
3	Dược lý 2	2 - 3	TTTNHI NTTLINH										
4	Hoá dược	3 - 1	NDTHA										
5	Sinh hoạt lớp		TTTLAN		P5	1 - 4							
6	Tổng duyệt Khai giảng						HT1	14 giờ 00					
LỚP CAO ĐẲNG ĐƯỢC 10B													
1	Pháp luật (Ghép Được 10C)	2 - 0	TLQTRINH	NGHỈ LỄ 2/9					KHAI GIẢNG				
2	Dược liệu (Ghép Được 10C)	3 - 2	TLQTRINH										
3	Dược lý 2 (Ghép Được 10C)	2 - 3	TTTNHI NTTLINH				P5 Cô Nhi	1 - 4 LT1					
4	Hoá dược (Ghép Được 10C)	3 - 1	NDTHA		P5	5 - 8 LT1							
5	Sinh hoạt lớp		TTTLAN		P5	1 - 4							
6	Tổng duyệt Khai giảng						HT1	14 giờ 00					
LỚP CAO ĐẲNG ĐƯỢC 10C													
1	Pháp luật (Ghép Được 10C)	2 - 0	TLQTRINH	NGHỈ LỄ 2/9					KHAI GIẢNG				
2	Dược liệu (Ghép Được 10C)	3 - 2	TLQTRINH										
3	Dược lý 2 (Ghép Được 10C)	2 - 3	TTTNHI NTTLINH				P5 Cô Nhi	1 - 4 LT1					
4	Hoá dược (Ghép Được 10C)	3 - 1	NDTHA		P5	5 - 8 LT1							
5	Sinh hoạt lớp		TLQTRINH		P9	1 - 4							
6	Tổng duyệt Khai giảng						HT1	14 giờ 00					
LỚP CAO ĐẲNG ĐƯỢC 9A													
1	Pháp chế - Quản lý dược (Ghép với Được 9B)	2 - 1	LMDUYEN NTDIEP		P6 Cô Duyên	5 - 8 LT1							

2	PP NCKH PTKNCN (Ghép với Dược 9B)	2 - 1	TTTTTRAM	NGHỈ LỄ 2/9			P6	1 - 4 LT1	KHAI GIẢNG				
3	Sử dụng thuốc 2	0 - 6	CTTHUONG										
4	TT GDSK - Quản lý y tế (Ghép với Dược 9B)	1 - 2											
5	Sinh hoạt lớp		NTDIEP		P6	1 - 4							
6	Tổng duyệt Khai giảng						HT1	14 giờ 00					
LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 9B													
1	Pháp chế - Quản lý dược (Ghép với Dược 9A)	2 - 1	LMDUYEN NTDIEP	NGHỈ LỄ 2/9	P6 Cô Duyên	5 - 8 LT1			KHAI GIẢNG				
2	PP NCKH PTKNCN (Ghép với Dược 9A)	2 - 1	TTTTTRAM				P6	1 - 4 LT1					
3	Sử dụng thuốc 2	0 - 6	CTTHUONG										
4	TT GDSK - Quản lý y tế (Ghép với Dược 9A)	1 - 2											
5	Sinh hoạt lớp		NTDIEP		P6	1 - 4							
6	Tổng duyệt Khai giảng						HT1	14 giờ 00					
LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 9C													
1	Pháp chế - Quản lý dược	2 - 1	LMDUYEN NTDIEP	NGHỈ LỄ 2/9			P10 Cô Duyên	1 - 4 LT1	KHAI GIẢNG				
2	PP NCKH PTKNCN	2 - 1	TTTTTRAM		P10	5 - 8 LT1							
3	Sử dụng thuốc 2	0 - 6	CTTHUONG										
4	TT GDSK - Quản lý y tế	1 - 2											
5	Sinh hoạt lớp		TTTNHI		P10	1 - 4							
6	Tổng duyệt Khai giảng						HT1	14 giờ 00					
LỚP CAO ĐẲNG Y SỸ 2A													
1	GDCT (Ghép với Y sỹ 2B)	5 - 0	NTTRANG		HT2	5 - 8 LT1							
2	GDTC	0 - 2	NĐNGUYEN										
3	Từ phân tử đến tế bào (Ghép với Y sỹ 2B)	1 - 1	TNKHOI				P7	1 - 4 LT1					

[illegible]

2	Dược lý (Ghép với Y Sỹ 1B)	2 - 0.5	NDTHA	NGHỈ LỄ 2/9			P4	1 - 4 LT1	KHAI GIẢNG				
3	Bệnh học người lớn 1 (Ghép với Y Sỹ 1B)	3 - 0	PTHNHUNG										
4	Bệnh học người lớn 2 (Ghép với Y Sỹ 1B)	3 - 0	KNSIEU										
5	Bệnh học người lớn 3 (Ghép với Y Sỹ 1B)	4 - 0	HPTPHUNG										
6	Tổ chức - Quản lý y tế (Ghép với Y Sỹ 1B)	2 - 0	VDTRAM		P7	5 - 6 LT1							
7	Sinh hoạt lớp		HPTPHUNG		HT2	1 - 4							
8	Tổng duyệt Khai giảng						HT1	14 giờ 00					

LỚP CAO ĐẲNG Y SỸ 1B

1	Pháp luật (Ghép với Y Sỹ 1A)	2 - 0	GV mời	NGHỈ LỄ 2/9					KHAI GIẢNG				
2	Dược lý (Ghép với Y Sỹ 1A)	2 - 0.5	NDTHA				P4	1 - 4 LT1					
3	Bệnh học người lớn 1 (Ghép với Y Sỹ 1A)	3 - 0	PTHNHUNG										
4	Bệnh học người lớn 2 (Ghép với Y Sỹ 1A)	3 - 0	KNSIEU										
5	Bệnh học người lớn 3 (Ghép với Y Sỹ 1A)	4 - 0	HPTPHUNG										
6	Tổ chức - Quản lý y tế (Ghép với Y Sỹ 1A)	2 - 0	VDTRAM		P7	5 - 6 LT1							
7	Sinh hoạt lớp		HPTPHUNG		HT2	1 - 4							
8	Tổng duyệt Khai giảng						HT1	14 giờ 00					

LỚP CAO ĐẲNG Y SỸ 1C

1	Pháp luật	2 - 0	GV mời	NGHỈ LỄ 2/9					KHAI GIẢNG				
2	Dược lý	2 - 0.5	NDTHA							P10	1 - 4 LT1		
3	Bệnh học người lớn 1	3 - 0	PTHNHUNG									P10	1 - 4 LT1
4	Bệnh học người lớn 2	3 - 0	KNSIEU										
5	Bệnh học người lớn 3	4 - 0	HPTPHUNG										

6	Tổ chức - Quản lý y tế	2 - 0	LTKDIEM										P10	5 - 8 LT1	P10	5 - 8 LT2
7	Sinh hoạt lớp		NTTRANG		P9	9 - 12										
8	Tổng duyệt Khai giảng							HT1	14 giờ 00							

Tuần 2 (Từ ngày 08/9/2025 đến ngày 14/9/2025)

TT	MÔN HỌC	GIẢNG VIÊN	THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY		CHỦ NHẬT	
			08/9/2025		09/9/2025		10/9/2025		11/9/2025		12/9/2025		13/9/2025		14/9/2025	
			PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT

LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 11A

1	GDCT (Ghép với Dược 11B)	5 - 0	NTTRANG	HT2	1 - 4 LT2					P6	5 - 8 LT3					
2	GDTC	0 - 2	NÔNGNGUYEN			Sân trường	1 - 3 TH1					Sân trường	5 - 7 TH2			
3	Lý - Hoá - Sinh (Ghép với Dược 11B)	3 - 1	TTTTTRAM NTTKIET TNKHOI													
4	Hoá vô cơ - Hữu cơ (Ghép với Dược 11B)	1 - 1	NTLCHI	P4	5 - 8 LT1			P4	1 - 4 LT2							
5	Giải phẫu - Sinh lý - Bệnh học 1 (Ghép với Dược 11B)	2 - 1	HPTPHUNG KNSIEU PTHNHUNG					P4 Cô Phụng	5 - 8 LT2							
6	Sinh hoạt dưới cờ			HT1	7 giờ 00											

LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 11B

1	GDCT (Ghép với Dược 11A)	5 - 0	NTTRANG	HT2	1 - 4 LT2					P6	5 - 8 LT3					
2	GDTC	0 - 2	NÔNGNGUYEN			Sân trường	5 - 7 TH1					Sân trường	1 - 3 TH2			
3	Lý - Hoá - Sinh (Ghép với Dược 11A)	3 - 1	TTTTTRAM NTTKIET TNKHOI													
4	Hoá vô cơ - Hữu cơ (Ghép với Dược 11A)	1 - 1	NTLCHI	P4	5 - 8 LT1			P4	1 - 4 LT2							
5	Giải phẫu - Sinh lý - Bệnh học 1 (Ghép với Dược 11A)	2 - 1	HPTPHUNG KNSIEU PTHNHUNG					P4 Cô Phụng	5 - 8 LT2							
6	Sinh hoạt dưới cờ			HT1	7 giờ 00											

LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 10A

1	Pháp luật	2 - 0	TLQTRINH	P9	1 - 4 LT2			P9	5 - 8 LT3							
2	Dược liệu	3 - 2	TLQTRINH			P9	5 - 8 LT2			P9	1 - 4 LT3	P9	5 - 8 LT4			

3	Dược lý 2	2 - 3	TTTNHI NTTLINH	P9 Cô Nhi	5 - 8 LT1			P9 Cô Nhi	1 - 4 LT2								
4	Hoá dược	3 - 1	NDTHA			P9	1 - 4 LT1			P9	5 - 8 LT2	P9	1 - 4 LT3				
6	Sinh hoạt dưới cờ			HT1	7 giờ 00												
LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 10B																	
1	Pháp luật (Ghép Dược 10C)	2 - 0	TLQTRINH	P5	5 - 8 LT1			P5	1 - 4 LT2								
2	Dược liệu (Ghép Dược 10C)	3 - 2	TLQTRINH			P5	1 - 4 LT1			P5	5 - 8 LT2	P5	1 - 4 LT3				
3	Dược lý 2 (Ghép Dược 10C)	2 - 3	TTTNHI NTTLINH	P5 Cô Nhi	1 - 4 LT2			P5 Cô Nhi	5 - 8 LT3								
4	Hoá dược (Ghép Dược 10C)	3 - 1	NDTHA			P5	5 - 8 LT2			P5	1 - 4 LT3	P5	5 - 8 LT4				
5	Sinh hoạt dưới cờ			HT1	7 giờ 00												
LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 10C																	
1	Pháp luật (Ghép Dược 10B)	2 - 0	TLQTRINH	P5	5 - 8 LT1			P5	1 - 4 LT2								
2	Dược liệu (Ghép Dược 10B)	3 - 2	TLQTRINH			P5	1 - 4 LT1			P5	5 - 8 LT2	P5	1 - 4 LT3				
3	Dược lý 2 (Ghép Dược 10B)	2 - 3	TTTNHI NTTLINH	P5 Cô Nhi	1 - 4 LT2			P5 Cô Nhi	5 - 8 LT3								
4	Hoá dược (Ghép Dược 10B)	3 - 1	NDTHA			P5	5 - 8 LT2			P5	1 - 4 LT3	P5	5 - 8 LT4				
5	Sinh hoạt dưới cờ			HT1	7 giờ 00												
LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 9A																	
1	Pháp chế - Quản lý dược (Ghép với Dược 9B)	2 - 1	LMDUYEN NTDIEP	P6 Cô Duyên	1 - 4 LT2			P6 Cô Duyên	5 - 8 LT3								
2	PP NCKH PTKNCN (Ghép với Dược 9B)	2 - 1	TTTTTRAM			P6	5 - 8 LT2			P6	1 - 4 LT3						
3	Sử dụng thuốc 2	0 - 6	CTTHUONG NNTRIEU	PTH1 Thầy Triệu	5 - 7 TH1			PTH1 Cô Hằng	1 - 3 TH2			PTH1 Cô Lan	5 - 7 TH3				
4	TT GDSK - Quản lý y tế (Ghép với Dược 9B)	1 - 2															
5	Sinh hoạt dưới cờ			HT1	7 giờ 00												
LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 9B																	
1	Pháp chế - Quản lý dược (Ghép với Dược 9A)	2 - 1	LMDUYEN NTDIEP	P6 Cô Duyên	1 - 4 LT2			P6 Cô Duyên	5 - 8 LT3								

2	PP NCKH PTKNCN (Ghép với Dược 9A)	2 - 1	TTTTTRAM			P6	5 - 8 LT2			P6	1 - 4 LT3						
3	Sử dụng thuốc 2	0 - 6	CTTHUONG TTTLAN	PTH2 Cô Lan	5 - 7 TH1			PTH2 Thầy Triều	1 - 3 TH2			PTH2 Cô Hằng	5 - 7 TH3				
4	TT GDSK - Quản lý y tế (Ghép với Dược 9A)	1 - 2															
5	Sinh hoạt dưới cờ			HT1	7 giờ 00												
LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 9C																	
1	Pháp chế - Quản lý dược	2 - 1	LMDUYEN NTDIEP	P10 Cô Duyên	5 - 8 LT2			P10 Cô Duyên	1 - 4 LT3								
2	PP NCKH PTKNCN	2 - 1	TTTTTRAM			P10	1 - 4 LT2					P10	5 - 8 LT3				
3	Sử dụng thuốc 2	0 - 6	CTTHUONG ĐTTHANG	P10 Cô Hằng	1 - 3 TH1			P10 Cô Lan	5 - 7 TH2			P10 Thầy Triều	1 - 3 TH3				
4	TT GDSK - Quản lý y tế	1 - 2															
5	Sinh hoạt dưới cờ			HT1	7 giờ 00												
LỚP CAO ĐẲNG Y SỸ 2A																	
1	GDCT (Ghép với Y sỹ 2B)	5 - 0	NTTRANG					HT2	5 - 8 LT2			HT2	1 - 4 LT3				
2	GDTC	0 - 2	NÔNGUYEN	Sân trường	5 - 7 TH1					Sân trường	1 - 3 TH2						
3	Từ phân tử đến tế bào (Ghép với Y sỹ 2B)	1 - 1	TNKHOI			P7	5 - 8 LT2	P7	1 - 4 LT3			P7	5 - 7 LT4 HLT				
4	Từ tế bào đến các hệ cơ quan (Ghép với lớp Y sỹ 2B)	2 - 1	TTTTTRAM														
5	Tin học	1 - 2	NTKTHAO NTHANG	Phòng máy	1 - 4 LT1					Phòng máy	5 - 8 LT2						
6	Sinh hoạt dưới cờ			HT1	7 giờ 00												
LỚP CAO ĐẲNG Y SỸ 2B																	
1	GDCT (Ghép với Y sỹ 2A)	5 - 0	NTTRANG					HT2	5 - 8 LT2			HT2	1 - 4 LT3				
2	GDTC	0 - 2	NÔNGUYEN	Sân trường	1 - 3 TH1					Sân trường	5 - 7 TH2						
3	Từ phân tử đến tế bào (Ghép với Y sỹ 2A)	1 - 1	TNKHOI			P7	5 - 8 LT2	P7	1 - 4 LT3			P7	5 - 7 LT4 HLT				
4	Từ tế bào đến các hệ cơ quan (Ghép với lớp Y sỹ 2A)	2 - 1	TTTTTRAM														
5	Tin học	1 - 2	NTKTHAO NTHANG	Phòng máy	5 - 8 LT1					Phòng máy	1 - 4 LT2						

[illegible]

7	Sinh hoạt dưới cờ			HT1	7 giờ 00												
LỚP CAO ĐẲNG Y SỸ 1C																	
1	Pháp luật	2 - 0	GV mời	P10	9 - 12 LT1			P10	9 - 12 LT2								
2	Dược lý	2 - 0.5	NDTHA										P10	1 - 4 LT2	P10	1 - 4 LT3	
3	Bệnh học người lớn 1	3 - 0	PTHNHUNG			P10	9 - 12 LT2			P10	9 - 12 LT3	P10	9 - 12 LT4				
4	Bệnh học người lớn 2	3 - 0	KNSIEU														
5	Bệnh học người lớn 3	4 - 0	HPTPHUNG														
6	Tổ chức - Quản lý y tế	2 - 0	LTKDIEM										P10	5 - 8 LT3	P10	5 - 8 LT4	
Tuần 3 (Từ ngày 15/9/2025 đến ngày 21/9/2025)																	
TT	MÔN HỌC	GIẢNG VIÊN	THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY		CHỦ NHẬT		
			15/9/2025		16/9/2025		17/9/2025		18/9/2025		19/9/2025		20/9/2025		21/9/2025		
			PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	
LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 11A																	
1	GDCT (Ghép với Dược 11B)	5 - 0	NTTRANG	HT2	1 - 4 LT4					P7	1 - 4 LT5						
2	GDTC	0 - 2	NĐNGUYEN			Sân trường	1 - 3 TH3					Sân trường	5 - 7 TH4				
3	Lý - Hoá - Sinh (Ghép với Dược 11B)	3 - 1	TTTTTRAM NTTKIET TNKHOI	P4 Cô Trâm	5 - 8 LT1					P4 Cô Trâm	5 - 8 LT2						
4	Hoá vô cơ - Hữu cơ (Ghép với Dược 11B)	1 - 1	NTLCHI					P4	1 - 4 LT3								
5	Giải phẫu - Sinh lý - Bệnh học 1 (Ghép với Dược 11B)	2 - 1	HPTPHUNG KNSIEU PTHNHUNG					P4 Cô Phụng	5 - 8 LT3								
LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 11B																	
1	GDCT (Ghép với Dược 11A)	5 - 0	NTTRANG	HT2	1 - 4 LT4					P7	1 - 4 LT5						
2	GDTC	0 - 2	NĐNGUYEN			Sân trường	5 - 7 TH3					Sân trường	1 - 3 TH4				
3	Lý - Hoá - Sinh (Ghép với Dược 11A)	3 - 1	TTTTTRAM NTTKIET TNKHOI	P4 Cô Trâm	5 - 8 LT1					P4 Cô Trâm	5 - 8 LT2						
4	Hoá vô cơ - Hữu cơ (Ghép với Dược 11A)	1 - 1	NTLCHI					P4	1 - 4 LT3								
5	Giải phẫu - Sinh lý - Bệnh học 1 (Ghép với Dược 11A)	2 - 1	HPTPHUNG KNSIEU PTHNHUNG					P4 Cô Phụng	5 - 8 LT3								

LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 10A

1	Pháp luật	2 - 0	TLQTRINH													
2	Được liệu	3 - 2	TLQTRINH													
3	Được lý 2	2 - 3	TTTNHI NTTLINH													
4	Hoá được	3 - 1	NDTHA													
5	GDQP và AN	1 - 2	ĐH ĐÀ LẠT	GDQP và AN												

LỚP CAO ĐẲNG DUỠC 10B

1	Pháp luật (Ghép Được 10C)	2 - 0	TLQTRINH													
2	Được liệu (Ghép Được 10C)	3 - 2	TLQTRINH													
3	Được lý 2 (Ghép Được 10C)	2 - 3	TTTTNH NTTLINH													
4	Hoá được (Ghép Được 10C)	3 - 1	NDTHA													
5	GDQP và AN	1 - 2	ĐH ĐÀ LẠT	GDQP và AN												

LỚP CAO ĐẲNG DUỠC 10C

1	Pháp luật (Ghép Được 10C)	2 - 0	TLQTRINH													
2	Được liệu (Ghép Được 10C)	3 - 2	TLQTRINH													
3	Được lý 2 (Ghép Được 10C)	2 - 3	TTTNHI NTTLINH													
4	Hoá được (Ghép Được 10C)	3 - 1	NDTHA													
5	GDQP và AN	1 - 2	ĐH ĐÀ LẠT	GDQP và AN												

LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 9A														
----------------------	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

[illegible]

LỚP CAO ĐẲNG DUỠC 9B																	
1	Pháp chế - Quản lý dược (Ghép với Dược 9A)	2 - 1	LMDUYEN NTDIEP	P6 Cô Duyên	1 - 2 LT4			P6 Cô Diệp	5 - 8 LT5								
2	PP NCKH PTKNCN (Ghép với Dược 9A)	2 - 1	TTTTTRAM			P6	5 - 8 LT4			P6	1 - 4 LT5						
3	Sử dụng thuốc 2	0 - 6	CTTHUONG TTTLAN	PTH2 Cô Lan	5 - 7 TH4			PTH2 Thầy Triều	1 - 3 TH5			PTH2 Cô Hằng	5 - 7 TH6				
4	TT GDSK - Quản lý y tế (Ghép với Dược 9A)	1 - 2															
LỚP CAO ĐẲNG DUỠC 9C																	
1	Pháp chế - Quản lý dược	2 - 1	LMDUYEN NTDIEP	P10 Cô Duyên	5 - 6 LT4			P10 Cô Diệp	1 - 4 LT5								
2	PP NCKH PTKNCN	2 - 1	TTTTTRAM			P10	1 - 4 LT4					P10	5 - 8 LT5				
3	Sử dụng thuốc 2	0 - 6	CTTHUONG ĐTTHANG	P10 Cô Hằng	1 - 3 TH4			P10 Cô Lan	5 - 7 TH5			P10 Thầy Triều	1 - 3 TH6				
4	TT GDSK - Quản lý y tế	1 - 2															
LỚP CAO ĐẲNG Y SỸ 2A																	
1	GDCT (Ghép với Y sỹ 2B)	5 - 0	NTTRANG					HT2	5 - 8 LT4			HT2	1 - 4 LT5				
2	GDTC	0 - 2	NÔNGUYEN	Sân trường	5 - 7 TH3					Sân trường	1 - 3 TH4						
3	Từ phân tử đến tế bào (Ghép với Y sỹ 2B)	1 - 1	TNKHOI			P7	5 - 7 TH1	P7	1 - 3 TH2								
4	Từ tế bào đến các hệ cơ quan (Ghép với lớp Y sỹ 2B)	2 - 1	TTTTTRAM														
5	Tin học	1 - 2	NTKTHAO NTHANG	Phòng máy	1 - 4 LT3					Phòng máy	5 - 7 LT4 HLT						
LỚP CAO ĐẲNG Y SỸ 2B																	
1	GDCT (Ghép với Y sỹ 2A)	5 - 0	NTTRANG					HT2	5 - 8 LT4			HT2	1 - 4 LT5				
2	GDTC	0 - 2	NÔNGUYEN	Sân trường	1 - 3 TH3					Sân trường	5 - 7 TH4						
3	Từ phân tử đến tế bào (Ghép với Y sỹ 2A)	1 - 1	TNKHOI			P7	1 - 3 TH1					P7	5 - 7 TH2				
4	Từ tế bào đến các hệ cơ quan (Ghép với lớp Y sỹ 2A)	2 - 1	TTTTTRAM														
5	Tin học	1 - 2	NTKTHAO NTHANG	Phòng máy	5 - 8 LT3					Phòng máy	1 - 3 LT4 HLT						

LỚP CAO ĐẲNG Y SỸ 2C														
----------------------	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

1	GDCT	5 - 0	NTTRANG	P9	9 - 12 LT3					P9	9 - 12 LT4						
2	GDTC	0 - 2	NĐNGUYEN											Sân trường	1 - 3 TH4	Sân trường	5 - 7 TH5
3	Từ phân tử đến tế bào	1 - 1	TNKHOI													P9	1 - 3 TH1
4	Từ tế bào đến các hệ cơ quan	2 - 1	DQSY														
5	Tin học	1 - 2	TTUYEN											Phòng máy	5 - 7 LT4 HLT		

LỚP CAO ĐẲNG Y SỸ 1A														
----------------------	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

1	Pháp luật (Ghép với Y Sỹ 1B)	2 - 0	GV mời													
2	Dược lý (Ghép với Y Sỹ 1B)	2 - 0.5	NDTHA													
3	Bệnh học người lớn 1 (Ghép với Y Sỹ 1B)	3 - 0	PTHNHUNG													
4	Bệnh học người lớn 2 (Ghép với Y Sỹ 1B)	3 - 0	KNSIEU													
5	Bệnh học người lớn 3 (Ghép với Y Sỹ 1B)	4 - 0	HPTPHUNG													
6	Tổ chức - Quản lý y tế (Ghép với Y Sỹ 1B)	2 - 0	VỆTRAM													
7	GDQP và AN	1 - 2	ĐH ĐÀ LẠT	GDQP và AN												

LỚP CAO ĐẲNG Y SỸ 1B														
----------------------	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

1	Pháp luật (Ghép với Y Sỹ 1A)	2 - 0	GV mời													
2	Dược lý (Ghép với Y Sỹ 1A)	2 - 0.5	NDTHA													
3	Bệnh học người lớn 1 (Ghép với Y Sỹ 1A)	3 - 0	PTHNHUNG													
4	Bệnh học người lớn 2 (Ghép với Y Sỹ 1A)	3 - 0	KNSIEU													
5	Bệnh học người lớn 3 (Ghép với Y Sỹ 1A)	4 - 0	HPTPHUNG													
6	Tổ chức - Quản lý y tế (Ghép với Y Sỹ 1A)	2 - 0	VỆTRAM													
7	GDQP và AN	1 - 2	ĐH ĐÀ LẠT	GDQP và AN												

LỚP CAO ĐẲNG Y SỸ 1C																
1	Pháp luật	2 - 0	GV mời													
2	Dược lý	2 - 0.5	NDTHA													
3	Bệnh học người lớn 1	3 - 0	PTHNHUNG													
4	Bệnh học người lớn 2	3 - 0	KNSIEU													
5	Bệnh học người lớn 3	4 - 0	HPTPHUNG													
6	Tổ chức - Quản lý y tế	2 - 0	LTKDIEM													
7	GDQP và AN	1 - 2	ĐH ĐÀ LẠT	GDQP và AN												

Tuần 4 (Từ ngày 22/9/2025 đến ngày 28/9/2025)

TT	MÔN HỌC	GIẢNG VIÊN	THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY		CHỦ NHẬT	
			22/9/2025		23/9/2025		24/9/2025		25/9/2025		26/9/2025		27/9/2025		28/9/2025	
			PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT

LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 11A																
1	GDCT (Ghép với Dược 11B)	5 - 0	NTTRANG	HT2	1 - 4 LT6					P7	1 - 4 LT7					
2	GDTC	0 - 2	NĐNGUYEN			Sân trường	1 - 3 TH5					Sân trường	5 - 7 TH6			
3	Lý - Hoá - Sinh (Ghép với Dược 11B)	3 - 1	TTTTTRAM NTTKIET TNKHOI	P4 Cô Trâm	5 - 8 LT3					P4 Cô Trâm	5 - 7 LT4					
4	Hoá vô cơ - Hữu cơ (Ghép với Dược 11B)	1 - 1	NTLCHI					P4	1 - 3 LT4 HLT							
5	Giải phẫu - Sinh lý - Bệnh học 1 (Ghép với Dược 11B)	2 - 1	HPTPHUNG KNSIEU PTHNHUNG					P4 Cô Phụng	5 - 6 LT4							

LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 11B																
1	GDCT (Ghép với Dược 11A)	5 - 0	NTTRANG	HT2	1 - 4 LT6					P7	1 - 4 LT7					
2	GDTC	0 - 2	NĐNGUYEN			Sân trường	5 - 7 TH5					Sân trường	1 - 3 TH6			
3	Lý - Hoá - Sinh (Ghép với Dược 11A)	3 - 1	TTTTTRAM NTTKIET TNKHOI	P4 Cô Trâm	5 - 8 LT3					P4 Cô Trâm	5 - 7 LT4					
4	Hoá vô cơ - Hữu cơ (Ghép với Dược 11A)	1 - 1	NTLCHI					P4	1 - 3 LT4 HLT							
5	Giải phẫu - Sinh lý - Bệnh học 1 (Ghép với Dược 11A)	2 - 1	HPTPHUNG KNSIEU PTHNHUNG					P4 Cô Phụng	5 - 6 LT4							

LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 10A

1	Pháp luật	2 - 0	TLQTRINH														
2	Được liệu	3 - 2	TLQTRINH							p9	1 - 4 LT5	p9	5 - 8 LT6				
3	Được lý 2	2 - 3	TTTNHI NTTLINH														
4	Hoá được	3 - 1	NDTHA							p9	5 - 8 LT4	p9	1 - 4 LT5				
5	GDQP và AN		ĐH ĐÀ LẠT	GDQP và AN													

LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 10B									
-----------------------	--	--	--	--	--	--	--	--	--

1	Pháp luật (Ghép Được 10C)	2 - 0	TLQTRINH													
2	Dược liệu (Ghép Được 10C)	3 - 2	TLQTRINH						P5	5 - 8 LT4	P5	1 - 4 LT5				
3	Dược lý 2 (Ghép Được 10C)	2 - 3	TTTNHI NTTLINH													
4	Hoá dược (Ghép Được 10C)	3 - 1	NDTHA						P5	1 - 4 LT5	P5	5 - 8 LT6				
5	GDQP và AN		ĐH ĐÀ LẠT	GDQP và AN												

LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 10C									
-----------------------	--	--	--	--	--	--	--	--	--

1	Pháp luật (Ghép Được 10C)	2 - 0	TLQTRINH													
2	Được liệu (Ghép Được 10C)	3 - 2	TLQTRINH						P5	5 - 8 LT4	P5	1 - 4 LT5				
3	Được lý 2 (Ghép Được 10C)	2 - 3	TTTNHI NTTLINH													
4	Hoá được (Ghép Được 10C)	3 - 1	NDTHA						P5	1 - 4 LT5	P5	5 - 8 LT6				
5	GDQP và AN		ĐH ĐÀ LẠT	GDQP và AN												

LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 9A									
----------------------	--	--	--	--	--	--	--	--	--

[illegible]

LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 9B																	
1	Pháp chế - Quản lý dược (Ghép với Dược 9A)	2 - 1	LMDUYEN NTDIEP	P6 Cô Diệp	1 - 4 LT6			P6 Cô Diệp	5 - 8 LT7								
2	PP NCKH PTKNCN (Ghép với Dược 9A)	2 - 1	TTTTTRAM			P6	5 - 8 LT6			P6	1 - 4 LT7						
3	Sử dụng thuốc 2	0 - 6	CTTHUONG TTTLAN	PTH2 Cô Lan	5 - 7 TH7			PTH2 Thầy Triều	1 - 3 TH8			PTH2 Cô Hằng	5 - 7 TH9				
4	TT GDSK - Quản lý y tế	1 - 2															
LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 9C																	
1	Pháp chế - Quản lý dược	2 - 1	LMDUYEN NTDIEP	P10 Cô Diệp	5 - 8 LT6			P10 Cô Diệp	1 - 4 LT7								
2	PP NCKH PTKNCN	2 - 1	TTTTTRAM			P10	1 - 4 LT6					P10	5 - 8 LT7				
3	Sử dụng thuốc 2	0 - 6	CTTHUONG ĐTTHANG			P10 Cô Hằng	5 - 7 TH7			P10 Cô Lan	1 - 3 TH8	P10 Thầy Triều	1 - 3 TH9				
4	TT GDSK - Quản lý y tế	1 - 2															
LỚP CAO ĐẲNG Y SỸ 2A																	
1	GDCT (Ghép với Y sỹ 2B)	5 - 0	NTTRANG					HT2	5 - 8 LT6			HT2	1 - 4 LT7				
2	GDTC	0 - 2	NÔNGUYEN	Sân trường	5 - 7 TH5					Sân trường	1 - 3 TH6						
3	Từ phân tử đến tế bào (Ghép với Y sỹ 2B)	1 - 1	TNKHOI			P7	5 - 7 TH3	P7	1 - 3 TH4								
4	Từ tế bào đến các hệ cơ quan (Ghép với lớp Y sỹ 2B)	2 - 1	TTTTTRAM														
5	Tin học	1 - 2	NTKTHAO NTHANG	Phòng máy	1 - 3 TH1					Phòng máy	5 - 7 TH2						
LỚP CAO ĐẲNG Y SỸ 2B																	
1	GDCT (Ghép với Y sỹ 2A)	5 - 0	NTTRANG					HT2	5 - 8 LT6			HT2	1 - 4 LT7				
2	GDTC	0 - 2	NÔNGUYEN	Sân trường	1 - 3 TH5					Sân trường	5 - 7 TH6						
3	Từ phân tử đến tế bào (Ghép với Y sỹ 2A)	1 - 1	TNKHOI			P7	1 - 3 TH3					P7	5 - 7 TH4				
4	Từ tế bào đến các hệ cơ quan (Ghép với lớp Y sỹ 2A)	2 - 1	TTTTTRAM														
5	Tin học	1 - 2	NTKTHAO NTHANG	Phòng máy	5 - 7 TH1					Phòng máy	1 - 3 TH2						

LỚP CAO ĐẲNG Y SỸ 2C																	
1	GDCT	5 - 0	NTTRANG	P9	9 - 12 LT5					P9	9 - 12 LT6						
2	GDTC	0 - 2	NÔNGUYEN											Sân trường	1 - 3 TH6	Sân trường	5 - 7 TH7
3	Từ phân tử đến tế bào	1 - 1	TNKHOI													P9	1 - 3 TH2
4	Từ tế bào đến các hệ cơ quan	2 - 1	DQSY														
5	Tin học	1 - 2	TTUYEN											Phòng máy	5 - 7 TH1		
LỚP CAO ĐẲNG Y SỸ 1A																	
1	Pháp luật (Ghép với Y Sỹ 1B)	2 - 0	GV mời									HT2	5 - 8 LT3				
2	Dược lý (Ghép với Y Sỹ 1B)	2 - 0.5	NDTHA														
3	Bệnh học người lớn 1 (Ghép với Y Sỹ 1B)	3 - 0	PTHNHUNG							HT2	1 - 4 LT4	P7	1 - 4 LT5				
4	Bệnh học người lớn 2 (Ghép với Y Sỹ 1B)	3 - 0	KNSIEU														
5	Bệnh học người lớn 3 (Ghép với Y Sỹ 1B)	4 - 0	HPTPHUNG														
6	Tổ chức - Quản lý y tế (Ghép với Y Sỹ 1B)	2 - 0	VĐTRAM							P7	5 - 8 LT2						
7	GDQP và AN		ĐH ĐÀ LẠT	GDQP và AN													
LỚP CAO ĐẲNG Y SỸ 1B																	
1	Pháp luật (Ghép với Y Sỹ 1A)	2 - 0	GV mời									HT2	5 - 8 LT3				
2	Dược lý (Ghép với Y Sỹ 1A)	2 - 0.5	NDTHA														
3	Bệnh học người lớn 1 (Ghép với Y Sỹ 1A)	3 - 0	PTHNHUNG							HT2	1 - 4 LT4	P7	1 - 4 LT5				
4	Bệnh học người lớn 2 (Ghép với Y Sỹ 1A)	3 - 0	KNSIEU														
5	Bệnh học người lớn 3 (Ghép với Y Sỹ 1A)	4 - 0	HPTPHUNG														
6	Tổ chức - Quản lý y tế (Ghép với Y Sỹ 1A)	2 - 0	VĐTRAM							P7	5 - 8 LT2						
7	GDQP và AN		ĐH ĐÀ LẠT	GDQP và AN													

LỚP CAO ĐẲNG Y SỸ 1C																
1	Pháp luật	2 - 0	GV mời													
2	Dược lý	2 - 0.5	NDTHA										P10	1 - 4 LT4	P10	1 - 4 LT5
3	Bệnh học người lớn 1	3 - 0	PTHNHUNG							P10	9 - 12 LT5	P10	9 - 12 LT6			
4	Bệnh học người lớn 2	3 - 0	KNSIEU													
5	Bệnh học người lớn 3	4 - 0	HPTPHUNG													
6	Tổ chức - Quản lý y tế	2 - 0	LTKDIEM											P10	5 - 8 LT5	P10 5 - 8 LT6
7	GDQP và AN		ĐH ĐÀ LẠT	GDQP và AN												

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Tới